TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **487**/2026/HS-ST
Ngày 13/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Việt Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Huyền
Ông Đỗ Việt Anh
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng – Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội (51 phố Lò Sũ, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 392/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tuấn L,** Giới tính: Nam; Sinh năm 1981; tại H N; Căn cước công dân số: 001081001136; Nơi thường trú: M ngách M Nghi Tàm, phường H H, thành phố H N; Nơi ở hiện tại: Số B A D V, phường P T, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 4/5/2000, Công an quận T H xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích.

- Ngày 11/2/2009, Công an phường Y P xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

- Ngày 18/7/2011, Công an quận T H xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tháng 4/2015, Công an phường T B xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ.

- Bản án số 32/2019/HS-ST ngày 22/3/2019 Tòa án nhân dân quận T H, H N xử phạt Nguyễn Tuấn L 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 34/2019/HS-PT ngày 25/9/2019 Tòa án nhân dân thành phố H N xử phạt Nguyễn Tuấn L 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày

5/12/2020. Nộp án phí HSST ngày 12/8/2019.

Tạm giữ: 04/7/2025 Tạm giam: 13/7/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số H – Công an thành phố H N. Có mặt tại phiên toà.

2. **Triệu Huỳnh Đ,** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976; tại H N; Căn cước công dân số: 001076066755; Nơi cư trú: Số M phố T A, phường H H, H N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Tất Đ1 và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 2005, 2006 bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc.

Tạm giữ: 04/7/2025 Tạm giam: 13/7/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số H – Công an thành phố H N. Có mặt tại phiên toà.

3. **Công Phương T1,** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; tại H N; Căn cước công dân số: 001092037269; Nơi thường trú: Tổ H cụm B, phường P T, Hà N; Nơi ở hiện tại: Số M đường H T, phường X Đ, H N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Công Xuân P1 và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 90/2019/HS-ST ngày 2/7/2019 của Tòa án nhân dân quận T H, H N xử phạt Công Phương T1 38 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bản án số 641/2019/HS-PT ngày 28/8/2019, Tòa án nhân thành phố H N xử phạt Công Phương T1 32 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 1/5/2021. Nộp án phí HSST ngày 21/1/2020 (đã xóa án tích).

Tạm giữ: 04/7/2025 Tạm giam: 13/7/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số H – Công an thành phố H N. Có mặt tại phiên toà.

4. **Nguyễn Mạnh L1,** Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987; tại N B; Căn cước công dân số: 001087036974; Nơi thường trú: Số B đường M phường H H, H N; Nơi ở hiện tại: Số ngách M A D, phường H H, H N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị Bách L2; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 97/2010/HS-ST ngày 21/11/2011, Tòa án nhân dân quận T H xử phạt Nguyễn Mạnh L1 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/3/2012. Nộp án phí HSST ngày 24/1/2011 (đã xóa án tích).

Tạm giữ: 04/7/2025 Tạm giam: 13/7/2025

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số H – Công an thành phố H N. Có

mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2020, Nguyễn Tuấn L quen biết Nguyễn Thanh T2 (Sinh năm: 1997; Chỗ ở: Đội C xã M T, tỉnh L C) khi cùng đi xuất khẩu lao động tại T L. Sau khi đi xuất khẩu lao động về Việt Nam, T2 đến nhà L chơi, thấy L có sử dụng ma túy đá, qua nói chuyện T2 biết L có bán ma túy. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên T2 nảy sinh ý định mua ma túy của L về bán để hưởng lợi. Do L chỉ bán ma túy "đá", nên khi T2 mua ma túy loại Heroine thì L bảo Triệu Huỳnh Đ bán cho T2. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/6/2025 đến ngày 02/7/2025, Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh T2, Công Phương T1 và Nguyễn Mạnh L1, cụ thể như sau:

- Ngày 02/6/2025, tại nhà Long ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán cho Công Phương T1 400.000 đồng tiền ma túy đá, L hưởng lợi số tiền 50.000 đồng.

- Ngày 04/6/2025, tại nhà Long ở Số B A D V, phường P T, H N, Long bán cho Nguyễn Mạnh L1 300.000 đồng tiền ma túy đá, Long hưởng lợi số tiền 50.000 đồng.

- Ngày 11/6/2025, Nguyễn Thanh T2 hỏi mua của Nguyễn Tuấn L 01 chỉ ma túy "Heroine" với giá 4.000.000 đồng. T2 đã chuyển khoản từ số tài khoản 84210793979 của Vàng Văn T4 mở tại Ngân hàng MB Bank đến số tài khoản 0983973553 mang tên Nguyễn Tuấn L mở tại Ngân hàng MB. Sau khi nhận tiền mua ma túy của T2, L chuyển khoản số tiền 3.500.000 đồng vào tài khoản của Triệu Huỳnh Đ số 0903497947 mở tại Ngân hàng MB để Đ đi mua ma túy "Heroine" về bán cho T2. Sau đó, Đ đi đến ngõ T T A, phường H H, H N gặp và mua của một đối tượng tên "Tú" (Không biết nhân thân, lai lịch cụ thể) 01 chỉ ma túy "Heroine" với giá 3.000.000 đồng. Sáng ngày 11/6/2025, sau khi mua được ma túy L bảo Đ đến khu vực phường Đ N, thành phố H N để giao ma túy cho T2. Sau khi bán ma túy cho T2, L hưởng lợi 500.000 đồng, Đ hưởng lợi 500.000 đồng.

- Cũng trong ngày ngày 11/6/2025, T2 3 lần chuyển khoản tổng số tiền 12.000.000 đồng cho L để mua 02 chỉ ma túy Heroine và ma túy đá. L tiếp tục chuyển cho Đ số tiền 7.000.000 đồng để đi mua 02 chỉ ma túy "Heroine" để bán cho T2. Điệp tiếp tục đến khu vực đầu ngõ T T A, phường Hồng Hà, Hà Nội gặp và mua của đối tượng tên "Tú" 02 chỉ ma túy Heroine, với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ về đưa cho L. Sau đó, T2 đã đến nhà L để nhận ma túy Heroine và ma túy đá. L hưởng lợi 1.500.000 đồng, Đ hưởng lợi 1.000.000 đồng.

- Ngày 13/6/2025 và 14/6/2025, T2 chuyển khoản cho L số tiền 14.000.000 đồng để mua 03 chỉ ma túy "Heroine" và ma túy đá. L chuyển cho Đ số tiền

10.500.000 đồng để đi mua ma túy Heroine để bán cho T2. Đ tiếp tục đến khu vực đầu ngõ T T A, phường H H, H N gặp và mua của đối tượng tên "Tú" 03 chỉ ma túy "Heroine" với giá 9.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ về đưa cho L. Sau đó, T2 đã đến nhà L để nhận ma túy Heroine và ma túy đá. L hưởng lợi 2.000.000 đồng, Đ hưởng lợi 1.500.000 đồng.

- Ngày 16/6/2025, tại nhà Long ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 14.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng.

- Ngày 16/6/2026, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán cho Công Phương T1 550.000 đồng tiền ma túy đá, L hưởng lợi số tiền 50.000 đồng.

- Ngày 17/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 2.000.000 đồng ma túy đá. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 300.000 đồng.

- Ngày 18/6/2025, T2 chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng cho L để mua 01 chỉ ma túy "Heroine". L chuyển khoản cho Đ số tiền 3.500.000 đồng để mua ma túy Heroine. Sau đó, Đ đi mua 3.000.000 đồng ma túy Heroine và đi giao cho T2. L và Đ mỗi người được hưởng lợi 500.000 đồng.

- Ngày 20/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 8.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 1.000.000 đồng.

- Ngày 20/6/2026, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán cho Nguyễn Mạnh L1 300.000 đồng tiền ma túy đá, L hưởng lợi số tiền 50.000 đồng.

- Ngày 23/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá T2 với số tiền là 8.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 1.000.000 đồng.

- Cùng ngày 23/6/2025, T2 chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng cho L để mua 01 chỉ ma túy "Heroine". L chuyển khoản cho Đ số tiền 3.500.000 đồng để mua ma túy "Heroine". Sau đó, Đ đi mua 3.000.000 đồng ma túy "Heroine" và đi giao cho T2. L và Đ mỗi người được hưởng lợi 500.000 đồng.

- Ngày 24/6/2025, T2 chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng cho L để mua 01 chỉ ma túy "Heroine". L chuyển khoản cho Đ số tiền 3.500.000 đồng để mua ma túy "Heroine". Sau đó, Đ đi mua 3.000.000 đồng ma túy Heroine và đi giao cho T2. L và Đ mỗi người được hưởng lợi 500.000 đồng.

- Ngày 25/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L 03 lần bán ma túy đá cho T2 với tổng số tiền là 14.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 2.000.000 đồng.

- Ngày 27/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L 02 bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 12.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 1.800.000 đồng.

- Ngày 27/6/2026, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán cho Nguyễn Mạnh L1 100.000 đồng tiền ma túy đá, L hưởng lợi số tiền 30.000 đồng.

- Ngày 28/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 4.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 800.000 đồng.

- Ngày 30/6/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, L bán ma túy đá cho T2 với số tiền là 4.000.000 đồng. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 800.000 đồng.

- Ngày 01/7/2025, T2 chuyển khoản số tiền 12.000.000 đồng cho L để mua 02 chỉ ma túy "Heroin" và 05 gam ma túy (đá). L tiếp tục chuyển khoản cho Đ số tiền 7.000.000 đồng ma túy Heroine. L liên hệ với một người phụ nữ quen biết trên mạng Telegram để mua 05 gam ma túy (đá) với giá 4.000.000 đồng. Đ đi mua 02 chỉ ma túy "Heroine" với giá 6.000.000 đồng về giao cho L. Cùng ngày 01/7/2025, Tú đến nhà L để nhận ma túy. L hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng, L hưởng lợi số tiền 1.000.000 đồng.

- Ngày 02/7/2025, tại nhà L ở Số B A D V, phường P T, H N, Long đã bán cho T2 số tiền 4.000.000 đồng tiền ma túy đá. T2 thanh toán cho L bằng chuyển khoản. L hưởng lợi số tiền khoảng 800.000 đồng.

Khoảng 12h00' ngày 03/7/2025, Đ đến nhà L ở địa chỉ tại số B đường A D V, phường P T, H N, khi lên tầng 3 thấy L lấy dụng cụ gồm coóng thủy tinh, ống hút rồi ngồi trên đệm để sử dụng ma túy đá thì Đ lấy ma túy để sử dụng cùng. Sau khi sử dụng ma túy, Đ nằm ngủ. Khoảng 13h00' cùng ngày 03/7/2025, Công Phương T1 rủ Khuất Trung K (Sinh năm: 2004; Chỗ ở: Khu Đ Đ, xã H C, tỉnh P T) đến nhà L mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến nhà L, T1 gọi điện thoại bảo L xuống mở cửa. L xuống mở cửa đón T1, K lên phòng ngủ tầng 3. Do không có tiền nên T1 hỏi L mua ma túy, tiền mua ma túy sẽ trả sau, thì L mời T1, K cùng sử dụng ma túy đá. T1 dùng tay phải cầm bật lửa khò vào coóng thủy tinh chứa ma túy đá, tay trái cầm ống hút để vào miệng sử dụng rồi đặt xuống đệm, sau đó K cầm bật lửa khò và ống hút sử dụng ma túy. Một lúc sau, Nguyễn Mạnh L1 đến gọi điện cho L hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. L cầm tờ giấy ăn cuộn túi ma túy đá đưa cho T1 bảo mang xuống tầng 1 giao cho L1. L1 kiểm tra thấy ma túy bị vụn nên gọi điện cho L đổi túi ma túy khác thì L bảo T1 xuống mở cửa đón L1 lên để đổi ma túy. Cả hai đi lên phòng ngủ tầng 3 của L. Khi lên tầng 3 chưa kịp đổi ma túy thì L1 thấy coóng thủy tinh còn ma túy đá nên L1 ngồi xuống cạnh K, L1 cầm cóong sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 03/7/2025, Tổ công tác Đội 2 - Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy - Công an thành phố H N (PC04) phối hợp với Công an phường P T, thành phố H N kiểm tra hành chính số nhà B đường A D V, phường P T, H N phát hiện Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1; Phùng Trung K đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại tầng 3. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa toàn bộ tang vật và các đối tượng về trụ sở Cơ quan điều tra để làm rõ.

Tang vật thu giữ của vụ án gồm :

** Thu giữ của Nguyễn Tuấn L:*

- 01 (một) túi ni lon màu trắng, kích thước khoảng (04x08) cm bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng.

- 03 (ba) túi ni lon màu trắng, kích thước khoảng (02x04) cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) cân điện tử màu đen- bạc đã qua sử dụng.

- 01 (một) coóng thủy tinh.

- 01 (một) bình thủy tinh màu trắng.

- 01 (một) ống hút.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

** Thu giữ của Nguyễn Mạnh L1:*

- 01 (một) túi ni lông chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) điện thoại di động màu vàng có ghi chữ Iphone, số sim 0376736328, đã qua sử dụng.

** Thu giữ của Triệu Huỳnh Đ:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, lắp sim 0903497947, đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H N đã ra quyết định trưng cầu giám định các chất ma túy đối với vật chứng thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 3874A/KL-KTHS ngày 13/7/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Tuấn L gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi ni lông đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng: ***5,079*** *gam.*

+ 01 (một) cân điện tử màu đen bạc và 01 (một) coóng thủy tinh đều dính ma túy Methamphetamine.

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Mạnh L1 gồm:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy Methamphetamine, khối lượng: ***0,329*** *gam.*

Tại Cơ quan điều tra: Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy đá, Nguyễn Tuấn L khai nhận mua trực tiếp nhiều lần của Trương Thị Phương T3 ở khu vực A D V, phường P T, H N, với tổng số tiền khoảng 50.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đem về nhà cất giấu để sử dụng và bán nhằm hưởng lợi, số tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy là 16.000.000 đồng.

Đối với đối tượng bán ma trúy cho Nguyễn Tuấn L, quá trình điều tra xác địnhTrương Thị Phương T3 (Sinh năm: 1990; Trú tại: T đường Y P, phường B Đ, H N). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh hiện T3 không có mặt tại nơi cư trú nên đã tách hành vi của Trương Thị Phương T3 để tiếp tục điều tra, xem xét xử lý sau.

Đối với Phùng Trung K Sinh năm: 2004; HKTT: Khu Đ Đ, xã H C, tỉnh P T khai nhận: Lần đầu khoảng 3 tuần trước đến cùng T1 rủ đến nhà chơi và L có mời sử dụng ma túy. Ngày 03/7/2025, khi được T1 là bạn cùng làm ở nhà hàng tại số M H M T, X Đ, TP H N rủ đi sử dụng ma túy thì K đồng ý. Khi đến phòng của L thì được L mời sử dụng ma túy thì K tự cầm cóong thủy tinh chứa ma túy, ống hút để sử dụng. K không biết việc L đưa bọc giấy chứa ma túy cho T1. Xét nghiệm nước tiểu dương tính với Methamphetamine, Phòng Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H N (PC04) đã ra quyết định xử phạt hình về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy khoản 1, điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP, xử phạt hành chính về hành tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, khoản 2, điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP

Đối với Nguyễn Thanh T2: Ngày 11/7/2025, Nguyễn Thanh T2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H N khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự trong vụ án khác , hành vi phạm tội trong vụ án này sẽ được xem xét xử lý nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Vàng Văn T4 (Sinh năm 1997; Nơi ở: B ngõ H Đ N, H N thừa nhận số tài khoản 84210793979 mở tại Ngân hàng MB bank là của T4 cho Nguyễn Thanh T2 mượn để chuyển tiền mua ma túy. T4 có giúp cho T2 bán ma túy. Ngày 11/7/2025, T4 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (Trong vụ án khác) nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, xét là có căn cứ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H N đã dẫn giải Nguyễn Tuấn L đến địa chỉ mua ma túy nhưng không xác định được đối tượng hay bán ma túy cho L nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với đối tượng tên "Tú" là người bán ma túy Heroine cho Triệu Huỳnh Đ: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Số ma túy thu giữ cùng toàn bộ số vật chứng còn lại nêu trên được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực M để xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKS-KV1 ngày 16/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực M – H N truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Triệu Huỳnh Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Công Phương T1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 năm đến 10 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm đến 9 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 17 năm đến 19 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Triệu Huỳnh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Công Phương T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh L1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Vật chứng:

- Đối với số ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành, sim điện thoại đã thu giữ của các bị cáo Nguyễn Tuấn L, Nguyễn Mạnh L1, Triệu Huỳnh Đ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo có dùng vào việc phạm tôi nên cần tịch thu sung công.

+ Truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy của các bị cáo Nguyễn Tuấn L là 16.230.000 đồng và bị cáo Triệu Huỳnh Đ là 5.500.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân khu vực M – H N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo,

bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1 đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/6/2025 đến ngày 01/7/2025, tại địa chỉ số B A D V, phường P T, H N, Nguyễn Tuấn L đã có hành vi nhiều lần (22 lần) bán ma túy Heroine và ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Thanh T2, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1, hưởng lợi số tiền 16.230.000 đồng. Triệu Huỳnh Đ có hành vi nhiều lần (07 lần) cùng L bán ma túy loại Heroine cho Nguyễn Thanh T2, hưởng lợi số tiền 5.500.000 đồng.

Khoảng 12h00’ ngày 03/7/2025, tại nhà của Nguyễn Tuấn L ở địa chỉ số B đường A D V, Long đã tổ chức cho Triệu Huỳnh Đ; Công Phương T1; Khuất Trung K sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Khi L, T1, L đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Mạnh L1 đến hỏi L mua 500.000 đồng ma túy loại Methamphetamine, L đồng ý và cầm tờ giấy ăn cuộn túi ma túy Methamphetamine, khối lượng **0,329** gam đưa cho T1 để mang xuống tầng 1 giao cho L1. Khi nhận ma túy và kiểm tra thấy ma túy bị vụn nên L1 đã cầm gói ma túy lên gặp L để đổi. Khi L1 lên tầng 3 gặp L, chưa kịp đổi ma túy thì thấy coóng thủy tinh còn ma túy đá nên L1 ngồi xuống cạnh K, L1 cầm cóong sử dụng ma túy. Khi đang sử dụng ma túy, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường P T kiểm tra phát hiện bắt giữ. Số ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn L là **5,079** gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời.

Nguyễn Mạnh L1 có hành vi tàng trữ **0,329** gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Triệu Huỳnh Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Công Phương T1 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Mạnh L1 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực M - H N truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Thời điểm phạm tội, các bị cáo Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1 đã đủ 18 tuổi có đủ nhận thức được tác hại của ma túy; Biết các quy định nghiêm cấm của Nhà nước, nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện, hám lợi nên đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tổ chức sử dụng và bán trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Vụ án có tính chất đồng phạm. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn L, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xác định L là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy từ các đối tượng khác, cất giấu ma túy tại nơi ở, quyết định việc bán ma túy cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng, nhận tiền mua ma túy, phân chia lợi nhuận và trực tiếp tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình. Trong các lần mua bán ma túy với Nguyễn Thanh T2, Công Phương T1 và Nguyễn Mạnh L1, L giữ vai trò chính, trực tiếp điều hành toàn bộ hoạt động phạm tội và là người hưởng lợi nhiều nhất. Do đó, Hội đồng xét xử xác định Nguyễn Tuấn L là người giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu, có vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Triệu Huỳnh Đ, mặc dù không phải là người khởi xướng việc mua bán ma túy nhưng bị cáo biết rõ mục đích phạm tội của L, nhiều lần nhận tiền từ L để đi mua ma túy Heroine từ nguồn khác rồi giao lại cho L hoặc trực tiếp giao cho người mua theo sự chỉ đạo của L. Bị cáo đã cùng L thực hiện hành vi mua bán ma túy trong nhiều lần, được hưởng lợi từ việc phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định Triệu Huỳnh Đ là người thực hành tích cực, giữ vai trò đồng phạm giúp sức đắc lực cho Nguyễn Tuấn L trong tội mua bán trái phép chất ma túy, vai trò đứng sau L. Đối với bị cáo Công Phương T1 biết L bán ma túy cho L1 nên đã giúp L nhận gói ma túy từ L để mang xuống giao cho Nguyễn Mạnh L1 theo yêu cầu của L, không được hưởng lợi. Do đó, hình phạt đối với Nguyễn Tuấn L sẽ cao hơn Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L1, bị cáo là người mua ma túy của Nguyễn Tuấn L để sử dụng và bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 0,329 gam Methamphetamine.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công

- Ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, 02 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Biện pháp tư pháp: tịch thu sung công số tiền các bị cáo Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy.

Các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn L;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Huỳnh Đ;

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Công Phương T1;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L1

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo Nguyễn Tuấn L phải chấp hành 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2026.

2. Tuyên bố bị cáo Triệu Huỳnh Đ đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Triệu Huỳnh Đ 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày 04/7/2026.

3. Tuyên bố bị cáo Công Phương T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Công Phương T1 40(bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2026.

4. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh L1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh L1 40(bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2026.

5. Về vật chứng:

- Tịch thu sung công:

+) 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu đen đã qua sử dụng;

+) 01(một) điện thoại di động màu vàng có ghi chữ Iphone, đã qua sử dụng;

+) 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy:

+) 01(một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (04x08)cm bên trong chứa hạt tinh thể màu trắng;

+) 03(ba) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (02x04)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng;

+) 01(một) cân điện tử màu đen – bạc đã qua sử dụng;

+) 01(một) coóng thủy tinh;

+) 01(một) bình thủy tinh màu trắng;

+) 01(một) ống hút;

+) 01(một) túi ni lông chứa tinh thể màu trắng;

+) 02(hai) Sim điện thoại.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng PC04- CATP H N (theo biên bản nhập đồ vật, tài liệu tạm giữ nhập kho vật chứng PC04- CATP H N ngày 10/8/2026).

6. Biện pháp tư pháp:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn L phải nộp số tiền là 16.230.000 (Mười sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn) đồng để sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo Triệu Huỳnh Đ phải nộp số tiền là 5.500.000 (Năm triệu năm trăm nghìn) đồng để sung công quỹ nhà nước.

7. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tuấn L, Triệu Huỳnh Đ, Công Phương T1, Nguyễn Mạnh L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *VKSND KV1, HN;*
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *Công an;*
- *Phòng thi hành án dân sự KV1;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng TAND KV1, HN.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Tô Việt Anh